TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2025/HSST
Ngày: 04 -6- 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Viên

2. Bà Châu Thị Lệ

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 172/2025/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Tạ Văn A; giới tính: Nam, sinh năm 2003 tại tỉnh N; Hộ khẩu thường trú: Phố 13, phường Vân Giang, Thành phố N, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Cha: Tạ Văn H (sinh năm 1961) và mẹ: bà Phạm Thị T (sinh năm 1986); Hoàn cảnh gia đình chưa có vợ con; Tiền án: không; tiền sự : không. Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 29/12/2024. Bị cáo có mặt (Có mặt).

Người bị hại:

- Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1999; Trú tại: 394 P, Phường X, quận G, Thành phố H1 (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đào Ngọc N2, sinh năm 1978; Trú tại: 986 Q, phường 08, quận G, Thành phố H1 (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Tuấn P1, sinh năm 1999; Trú tại: 191C D, Phường P2, Quận A1, Thành phố H1 (vắng mặt)

- Anh Hoàng Lê Anh S, sinh năm 1994; Trú tại: 346 P3, Phường Z, quận G, Thành phố H1 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/12/2024, Tạ Văn A đi đến tiệm cầm đồ Hoàng Thắng, địa chỉ số 394 đường P, Phường X, quận G để cầm Căn cước công dân. Khi đến nơi A gọi nhưng không thấy ai trả lời. A đi vào trong nhà nhìn thấy chủ tiệm là anh Nguyễn Văn N1 đang nằm ngủ thì A có gọi anh N1 dậy nhưng anh N1 không trả lời. Lúc này, A thấy trên bàn có 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu trắng bạc và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu đen nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. A lén lút dùng tay phải lấy 02 điện thoại trên bỏ vào túi quần bên phải rồi tẩu thoát. Do điện thoại bị khóa màn hình nên A nhập thử mật khẩu là 8888 thì mở khóa được 02 chiếc điện thoại trên, sau đó A bấm thoát tài khoản Icloud của máy và đăng nhập tài khoản Icloud của mình vào. A đăng tin bán điện thoại di động Iphone 11 Pro trên mạng xã hội Facebook nhưng chưa ai hỏi mua. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, A đem chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro tới cầm cố cho anh Đào Ngọc N2 là chủ tiệm cầm đồ Hoàng Lạc 2 tại địa chỉ số 986 đường Q, Phường Y, quận G với giá 3.500.000 đồng (A không nói cho anh N2 biết nguồn gốc chiếc điện thoại trên do phạm tội mà có). Khoảng 9 giờ sáng ngày 25/12/2024, anh Nguyễn Tuấn P1 xem bài đăng bán điện thoại của A trên mạng xã hội Facebook nên nhắn tin hỏi mua và thống nhất giá điện thoại là 4.300.000 đồng (A không nói cho anh P1 biết nguồn gốc chiếc điện thoại trên do phạm tội mà có). A hẹn anh P1 đến cầm đồ Hoàng Lạc 2 để xem và chuộc máy ra bán cho P1. Đến 13 giờ ngày 26/12/2024, A tiếp tục mang chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax đi cầm cho anh Hoàng Lê Anh S là chủ tiệm cầm đồ Hải Đăng tại địa chỉ số 346 đường P3, Phường Z, quận G với giá 3.000.000 đồng (A không nói cho anh S biết nguồn gốc chiếc điện thoại trên do phạm tội mà có), số tiền bán và cầm 02 chiếc điện thoại di động nêu trên A đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến 11 giờ 10 phút ngày 27/12/2024, A đang ngồi chơi ở tiệm Internet 269 địa chỉ số 363 đường P, Phường B, quận G thì lực lượng Công an đưa về làm việc. Qua kiểm tra A dương tính với chất ma túy, và thu giữ của A 01 ống thủy tinh dính tinh thể, 01 gói nylon chứa tinh thể nghi là ma túy. A khai nhận số ma túy trên là A mua trên mạng xã hội Facebook trong nhóm tên "Hội đập đá Tp.HCM". A nhắn tin mua ma túy với nam thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 500.000 đồng và giao dịch khoảng 21 giờ ngày 23/12/2024 tại địa chỉ số 363 đường P3, Phường Z, quận G. Sau khi mua ma túy xong, A đến khách sạn Sài Gòn Rose tại địa chỉ: số 358 đường P3, Phường Z, quận G để thuê phòng khách sạn và sử dụng ma túy một mình trong 03 ngày, còn dư một ít A cất trong người cùng với nỏ thủy tinh.

Căn cứ Kết luận giám định số 856/KL-KTHS ngày 04/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 ống thủy tinh dính tinh thể (không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết); 01 gói nylon chứa tinh thể là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng **0,0670 gam**, loại Methamphetamine.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS và 04//KL-HĐĐGTS ngày 03/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cấp quận – Uỷ ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, dung lượng 64 GB, số Imei: 353894100936391, đã qua sử dụng theo giá thị trường tại thời điểm định giá là **5.366.667 đồng**.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, dung lượng 256 GB, số Imei: 353247103375119, đã qua sử dụng theo giá thị trường tại thời điểm định giá là **6.033.333 đồng**.

Vật chứng vụ án:

- 01 USB chứa dữ liệu trích xuất camera ghi lại diễn biến vụ án (kèm theo hồ sơ).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu trắng xám, 64 GB, số Imei: 353894100936391, đã qua sử dụng (do anh Nguyễn Tuấn P1 tự nguyện giao nộp);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu xám, 256 GB, số Imei: 353247103375119, đã qua sử dụng (do anh Hoàng Lê Anh S tự nguyện giao nộp) ;

Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản trên cho anh Nguyễn Văn N1.

- 01 (một) gói niêm P1 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định;

Cơ quan điều tra đã nhập kho số vật chứng nêu trên theo Phiếu nhập kho số 155/PNK ngày 19/3/2025.

Trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Văn N1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với A. Anh Đào Ngọc N2, anh Hoàng Lê Anh S và anh Nguyễn Tuấn P1 không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 187/CT-VKS-GV, ngày 17/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Tạ Văn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tạ Văn A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Tạ Văn A mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- Sung công quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 7.300.000 (bảy triệu ba trăm ngàn) đồng.

- Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án 1 USB

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 11.400.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Tạ Văn A đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sơ hở của bị hại, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, điều đó cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết phải xử lý bằng biện pháp hình sự để giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại và bị hại cho đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, sau khi xảy ra sự việc đại diện gia đình thay mặt bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, bị cáo đã có thời gian tạm giam từ ngày 29/12/2024 đến nay cũng đã 05 tháng 05 ngày tù. Trong thời gian tạm giam trên cũng đủ để bị cáo thấy được hành vi sai trái mà mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử nghĩ, không cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt quy định, thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam, tạo điều kiện cho bị cáo được trở về lao động, cải tạo sống có ích cho xã hội. Căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với hành vi tàng trữ ma tuý có khối lượng 0,0670 gam, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân, do khối lượng ma túy không đủ định lượng xử lý hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an Phường 8, quận Gò Vấp để xử phạt vi phạm hành chính đối với A.

Đối với anh Đào Ngọc N2, Nguyễn Tuấn P1 và Hoàng Lê Anh S do không biết những chiếc điện thoại di động A mang đến cầm và bán là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho A do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Văn N1 vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện anh N1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Tuấn P1 là người mua chiếc điện thoại Iphone 11 Pro mà bị cáo chiếm đoạt với giá 4.300.000 đồng. Sau khi xảy ra sự việc, anh P1 đã tự nguyện giao lại điện thoại cho cơ quan điều tra để trả cho bị hại.Đối với số tiền anh bỏ ra mua, anh P1 không yêu cầu bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Lê Anh S là người cầm chiếc điện thoại Iphone 11 Promax mà bị cáo chiếm đoạt với giá 3.000.000 đồng. Sau khi xảy ra sự việc, anh S đã tự nguyện giao lại chiếc điện thoại cho cơ quan điều tra để trả cho bị hại. Đối với số tiền anh bỏ ra mua, anh S không yêu cầu bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 USB chứa dữ liệu trích xuất camera ghi lại diễn biến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu trắng xám, 64 GB, số Imei: 353894100936391, đã qua sử dụng (do anh Nguyễn Tuấn P1 tự nguyện giao nộp) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu xám, 256 GB, số Imei: 353247103375119, đã qua sử dụng (do anh Hoàng Lê Anh S tự nguyện giao nộp). Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản trên cho anh Nguyễn Văn

N1. Xét, việc trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu là hợp lệ nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét giải quyết lại.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định. Qua giám định là ma túy tổng hợp Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[8] Về số tiền thu lợi bất chính:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã bán 01 chiếc điện thoại chiếm đoạt được cho anh P1 với giá 4.300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại cầm cho anh S với giá 3.000.000 đồng bị cáo đã tiêu xài hết. Cơ quan điều tra đã thu hồi 02 chiếc điện thoại trả cho bị hại, anh P1 và anh S không có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trên. Xét, đây là số tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo đã thay bị cáo tự nguyện nộp số tiền 7.300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000041 ngày 29/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tạ Văn A phạm tội " Trộm cắp tài sản ";

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Tạ Văn A 05 (năm) tháng 5 (năm) ngày tù

Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2024

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 155/ PNK ngày 19/3/2025 của Công an quận Gò Vấp)

- Sung quỹ Nhà nước số tiền 7.300.000 (bảy triệu ba trăm ngàn) đồng là số tiền thu lợi bất chính bị cáo đã tự nguyện nộp theo Biên lai thu tiền số 0000041 ngày 29/5/2025 Của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án 1 USB

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008; Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND.TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Trại tạm giam Chí Hòa- Phân trại tạm giam khu quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ nơi tạm giam BC;
- THA hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**